

Số 21162 /TB-CHQ

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 01-2025/XĐHS-VICTA ngày 19/2/2025 của Công ty Cổ phần thương mại VICTA, mã số thuế: 0313428499 và công văn số 207/KĐHQ-KĐ ngày 30/5/2025 của Chi cục Kiểm định hải quan;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:	
Tên thương mại: Gerbex Honeysuckle	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Hỗn hợp chiết xuất kim ngân hoa có tác dụng kháng khuẩn, giảm viêm, làm dịu da	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Gerbex Honeysuckle	Nhà sản xuất: JAKA Biotech Co., Ltd.

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Nước, Butylene Glycol, Chiết xuất hoa *Lonicera japonica* (Kim ngân hoa), 1,2-Hexanediol, Hydroxyacetophenone

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

+ Cơ chế hoạt động:

Nó có thể ức chế sự hoạt hóa của NF- κ B và các con đường tín hiệu khác trong tế bào Raw264.7 do LPS gây ra, ức chế sản xuất các yếu tố gây viêm như PGE-2 và có tác dụng chống viêm;

Nó có thể loại bỏ nhiều loại gốc tự do như DPPH và có tác dụng chống oxy hóa.

+ Ứng dụng:

Được sử dụng trong các sản phẩm chống viêm, sản phẩm làm dịu, v.v.

Thích hợp cho kem dưỡng da, gel, tinh chất, nhũ tương, kem, v.v.

+ Sử dụng: Nguyên liệu dùng trong mỹ phẩm, các sản phẩm chăm sóc da, giảm viêm, sản phẩm làm dịu da, và các hiệu ứng khác.

+ Mức độ sử dụng được khuyến nghị: 1.0 - 5.0%.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Tên hóa chất	Hàm lượng (%)
Nước	85,9 -91,1
Butylene Glycol	8,0 -12,0
Chiết xuất hoa <i>Lonicera japonica</i> (Kim ngân hoa)	0,3-0,7%
1,2-Hexanediol	0,3-0,7%
Hydroxyacetophenone	0,3-0,7%

- Thông số kỹ thuật:

+ Ngoại quan: Chất lỏng trong suốt màu đỏ nâu đến đỏ nâu sẫm

+ Mùi: Mùi đặc trưng nhẹ

+ Giá trị pH (dung dịch gốc, 25°C): 2,5-5,0

+ Tỷ trọng (dung dịch gốc, 20°C): 1,00-1,05 g/cm³

+ Chỉ số khúc xạ (dung dịch gốc, 20°C): 1,320-1,370

+ Hàm lượng axit chlorogenic (HPLC) $\geq 0,1\%$

+ Đóng gói: 10,0 kg/thùng, 25,0 kg/thùng.

- Quy trình sản xuất:

Bước 1. Nguyên liệu đầu vào: Bột khô của hoa kim ngân và hệ dung môi chiết nước/ethanol

Bước 2. Khuấy/Siêu âm; Chiết xuất bằng nhiệt, thực hiện ở nhiệt độ 75-80°C trong 6 giờ.

Bước 3. Cô đặc, làm khô thu được dịch chiết kim ngân hoa

Bước 4: Hòa tan bằng hệ dung môi nước/butylene glycol

Bước 5. Khử màu/Khử mùi

Bước 6: Làm lạnh tĩnh: Giữ ở nhiệt độ thấp (6-8°C) trong 48 giờ.

Bước 7. Lọc, loại bỏ chất không hòa tan

Bước 8. Bổ sung 1,2-Hexanediol và Hydroxyacetophenone.

Bước 9. Sản phẩm bán thành phẩm Gerbex Honeysuckle

Bước 10: kiểm tra chất lượng tại phòng QC (kiểm soát chất lượng), đóng gói thành sản phẩm hoàn chỉnh

- Công dụng theo thiết kế: Được sử dụng trong sản xuất các sản phẩm kem dưỡng da, gel, tinh chất, nhũ tương, kem...

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Gerbex Honeysuckle

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Nước, Butylene Glycol, Chiết xuất hoa *Lonicera japonica* (Kim ngân hoa), 1,2-Hexanediol, Hydroxyacetophenone

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

+ Cơ chế hoạt động:

Nó có thể ức chế sự hoạt hóa của NF-κB và các con đường tín hiệu khác trong tế bào Raw264.7 do LPS gây ra, ức chế sản xuất các yếu tố gây viêm như PGE-2 và có tác dụng chống viêm;

Nó có thể loại bỏ nhiều loại gốc tự do như DPPH và có tác dụng chống oxy hóa.

+ Ứng dụng:

Được sử dụng trong các sản phẩm chống viêm, sản phẩm làm dịu, v.v.

Thích hợp cho kem dưỡng da, gel, tinh chất, nhũ tương, kem, v.v.

+ Sử dụng: Nguyên liệu dùng trong mỹ phẩm, các sản phẩm chăm sóc da, giảm viêm, sản phẩm làm dịu da, và các hiệu ứng khác.

+ Mức độ sử dụng được khuyến nghị: 1.0 - 5.0%.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Tên hóa chất	Hàm lượng (%)
Nước	85,9 -91,1
Butylene Glycol	8,0 -12,0
Chiết xuất hoa <i>Lonicera japonica</i> (Kim ngân hoa)	0,3-0,7%
1,2-Hexanediol	0,3-0,7%
Hydroxyacetophenone	0,3-0,7%

- Thông số kỹ thuật:

+ Ngoại quan: Chất lỏng trong suốt màu đỏ nâu đến đỏ nâu sẫm

+ Mùi: Mùi đặc trưng nhẹ

+ Giá trị pH (dung dịch gốc, 25°C): 2,5-5,0

+ Tỷ trọng (dung dịch gốc, 20°C): 1,00-1,05 g/cm³

+ Chỉ số khúc xạ (dung dịch gốc, 20°C): 1,320-1,370

+ Hàm lượng axit chlorogenic (HPLC) ≥0,1%

+ Đóng gói: 10,0 kg/thùng, 25,0 kg/thùng.

- Quy trình sản xuất:

Bước 1. Nguyên liệu đầu vào: Bột khô của hoa kim ngân và hệ dung môi chiết nước/ethanol

Bước 2. Khuấy/Siêu âm; Chiết xuất bằng nhiệt, thực hiện ở nhiệt độ 75-80°C trong 6 giờ.

Bước 3. Cô đặc, làm khô thu được dịch chiết kim ngân hoa

Bước 4: Hòa tan bằng hệ dung môi nước/butylene glycol

Bước 5. Khử màu/Khử mùi

Bước 6: Làm lạnh tĩnh: Giữ ở nhiệt độ thấp (6-8°C) trong 48 giờ.

Bước 7. Lọc, loại bỏ chất không hòa tan

Bước 8. Bổ sung 1,2-Hexanediol và Hydroxyacetophenone.

Bước 9. Sản phẩm bán thành phẩm Gerbex Honeysuckle

Bước 10: kiểm tra chất lượng tại phòng QC (kiểm soát chất lượng), đóng gói thành sản phẩm hoàn chỉnh

- Công dụng theo thiết kế: Được sử dụng trong sản xuất các sản phẩm kem dưỡng da, gel, tinh chất, nhũ tương, kem...

Ký, mã hiệu, chủng loại:
Gerbex Honeysuckle

Nhà sản xuất: JAKA Biotech Co., Ltd.

thuộc nhóm **38.24** “Chất gắn đã điều chế dùng cho các loại khuôn đúc hoặc lõi đúc; các sản phẩm và chế phẩm hóa học của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan (kể cả các sản phẩm và chế phẩm chứa hỗn hợp các sản phẩm tự nhiên), chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.”, phân nhóm “- Loại khác:”, phân nhóm **3824.99** “- - Loại khác:”, phân nhóm “- - - Loại khác:”, mã số **3824.99.99** “- - - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty Cổ phần thương mại VICTA biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần thương mại VICTA (Lô TH-1B, đường số 7, Khu Thương Mại Nam, KCX Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM, VN);
- PCT. Lưu Mạnh Tường (để báo cáo);
- Các Chi cục hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-Uyên (3b). 

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đào Thu Hương

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.